

## PHỤ LỤC II

(Ban hành theo nghị định số 47/2021/NĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ)

### Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

UBND TỈNH SÓC TRĂNG  
CÔNG TY TNHH MTV LÂM  
NGHIỆP SÓC TRĂNG  
MSDN: 2200108639

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 6 năm 2025

Số: 128 /BC-CT

#### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

##### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1:

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-UBND, ngày 26/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng; Kết quả thực hiện các chỉ tiêu về SXKD như sau:

- Thực hiện các công trình Lâm sinh:

- + Trồng rừng: 275,63ha/321,00 ha đạt 85,86 % kế hoạch.
- + Chăm sóc, bảo vệ rừng năm 1: 253,82 ha/253,82 ha, đạt 100 % kế hoạch
- + Chăm sóc, bảo vệ rừng năm 2: 149,04 ha/149,04 ha, đạt 100 % kế hoạch
- + Chăm sóc, bảo vệ rừng năm 3: 86,58 ha/86,58 ha, đạt 100 % kế hoạch
- + Quản lý, bảo vệ rừng năm 4 trở đi : 1.480,86 ha/1.480,86ha, đạt 100% kế hoạch
- + Khai thác rừng: Diện tích rừng khai thác năm 2024: 299,44 ha/527,14 ha đạt 56,80 % kế hoạch
- + Doanh thu năm 2024: 20.143 triệu đồng/21.160 triệu đồng, đạt 92,56 % KH
- + Lợi nhuận trước thuế: 3.208 triệu đồng/3.012 triệu đồng, đạt 106,50 % so KH
- + Lợi nhuận sau thuế: 2.567 triệu đồng/2.410 triệu đồng, đạt 106,51% so KH
- + Nộp ngân sách nhà nước: 869 triệu đồng/524 triệu đồng, đạt 165,83 % KH

\* Nhận xét đánh giá:

1. Công tác trồng rừng.

- Công tác trồng rừng: Chưa đạt theo kế hoạch, nguyên nhân: do ảnh hưởng của khí hậu, thời tiết, triều cường dâng cao; thiếu nhân công; đường vận suất, vận chuyển khó khăn (đê bao khép kín) khách hàng khai thác chậm tiến độ nên thiếu mặt bằng trồng rừng; thiếu nguồn vốn đầu tư trồng rừng.



- Chất lượng rừng trồng đạt yêu cầu kỹ thuật, cây trồng phát triển khá tốt; một số diện tích rừng Keo lai trồng vào cuối vụ cây phát triển trung bình.

2. Chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng năm 1: 275,63 ha/321,00 ha, đạt 85,86 kế hoạch, .

3. Chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng năm 2: Thực hiện trong năm 149,04ha/149,04 ha đạt 100% kế hoạch năm,

4. Chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng năm 3: Thực hiện trong năm 86,58ha/86,58 ha đạt 100% kế hoạch năm,

- Công tác chăm sóc rừng tràm, Keo lai trồng trên đất líp, cây sinh trưởng phát triển tốt, thực bì dưới tán rừng ít, không ảnh hưởng đến cây trồng do đó không phải chăm sóc.

5. Khai thác rừng trồng trong năm thực hiện: 299.44 ha/527,14 ha đạt 56,80 % kế hoạch năm. Còn lại 227,70 ha chưa bán được chuyển sang năm 2025.

7. Tổng doanh thu: Thực hiện trong năm 20.143 triệu đồng /21,760 triệu đồng, đạt 92,56 % kế hoạch năm.

8. Lợi nhuận trước thuế: 3.208 triệu đồng/ 3.012 triệu đồng, đạt 106,50 % kế hoạch năm.

9. Thuế và các khoản nộp nhà nước: 869 triệu đồng/524 triệu đồng đạt 165,83% kế hoạch.

## **2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.**

### **\* Thuận lợi:**

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; sự hỗ trợ có hiệu quả của các sở, ngành, chính quyền địa phương trong công tác sản xuất, quản lý bảo vệ rừng (QLBVR), phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR) và công tác giải quyết lấn chiếm đất rừng.

Nội bộ đoàn kết, việc làm ổn định, người lao động an tâm, gắn bó với đơn vị, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

### **\* Khó khăn:**

Do ảnh hưởng biến đổi khí hậu: mưa, nắng bất thường, triều cường dâng cao, thời gian ngập kéo dài, nên đã ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ SXKD của Công ty (trồng, chăm sóc, khai thác rừng).

Tình hình tiêu thụ cừ tràm ngày càng khó khăn, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp, giá cả liên tục sụt giảm do một số công trình xây dựng lớn chuyển đổi kết cấu hạ tầng thiết kế sử dụng cọc bê tông, không sử dụng cừ tràm.

Nguồn lao động ở nông thôn ngày càng khan hiếm, những lao động trẻ chuyên dịch về Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Miền Đông, còn lại đa số là người lớn tuổi; đa số nhân công chăm sóc rừng là các hộ dân sống ven rừng tại các Phân trường làm bán thời gian nên vào vụ thu hoạch lúa, mía bị thiếu hụt nhân công.

Giá vật tư nông nghiệp không ổn định (thuốc cỏ, thuốc trừ sâu...) có xu hướng tăng, làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty thiếu vốn phục vụ cho sản xuất, không tiếp cận được nguồn vốn tín dụng từ các ngân hàng thương mại.

### BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				( Công ty không
a)	Sản phẩm 1 (Củ tràm, keo lai)	ha	527,14	299,44	có Công ty con)
b)	Sản phẩm 2		/	/	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	21.760	20.143	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.012	3.208	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2.410	2.567	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0.524	0.869	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	/	/	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		/	/	
8	Tổng số lao động	Người	43	41	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	4.655	4.080	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1.325	947	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	3.330	3.133	

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo Phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

### BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
----	-----------	---------------------------	--------------------------	-------------------	--------------------	---	---

Dự án quan trọng quốc gia							
Dự án nhóm A							
Dự án nhóm B							

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng không có các dự án: Dự án quan trọng quốc gia, Dự án nhóm A, Dự án nhóm B.

2. Các khoản đầu tư tài chính.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng không có các khoản đầu tư tài chính.

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Sóc Trăng là loại hình doanh nghiệp 100% vốn nhà nước độc lập, không có các Công ty con trực thuộc. /.

#### Nơi nhận:

- Bộ TC;
- UBND tỉnh;
- Ban ĐMDN- Sở TC;
- Trang TTĐT tỉnh ST;
- Trang TTĐT Công ty;
- CT, BGD, BSV, KTTC;
- Lưu: TCHC.

#### CHỦ TỊCH CÔNG TY



Nguyễn Khánh Toàn